

Thanh Hóa, ngày 08 tháng 02 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Ban hành qui định về quản lý chất lượng trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên; điều tiết không chế đàm bảo giao thông và chống va trôi trên ĐTNĐ.

### GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG THANH HÓA

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi lần thứ hai – năm 2020 của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa;

Căn cứ vào Tiêu chí chất lượng, thang điểm nghiệm thu đối với công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, điều tiết không chế đàm bảo giao thông và chống va trôi trên đường thủy nội địa;

Căn cứ vào việc thành lập Ban quản lý gói thầu Trung ương; cơ cấu tổ chức Chi nhánh Xí nghiệp xây dựng;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Kỹ thuật.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành kèm theo quyết định này là qui định về quản lý chất lượng trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên; điều tiết không chế đàm bảo giao thông và chống va trôi trên đường thủy nội địa.

(Có qui định chi tiết kèm theo)

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Các Ông (Bà) Trưởng phòng, Trưởng các đơn vị và những cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *.....*

#### Nơi nhận:

- HĐQT, Ban GD;
- Như điều 3;
- Lưu VP, KT.



## QUY ĐỊNH

**Về quản lý chất lượng trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên,  
điều tiết khống chế đảm bảo giao thông và chống va trôi trên ĐTNĐ.  
(Kèm theo Quyết định số 18/QĐ-ĐTNĐ ngày 08 tháng 02 năm 2022)**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về quản lý chất lượng trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên; điều tiết khống chế đảm bảo giao thông và chống va trôi trên đường thủy nội địa (bao gồm cả các công việc sửa chữa định kỳ, đột xuất liên quan) trong Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các đơn vị, các phòng nghiệp vụ, các cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên; điều tiết khống chế đảm bảo giao thông và chống va trôi trên đường thủy nội địa.

### **Điều 3. Nguyên tắc quản lý chất lượng**

- Phải được kiểm soát chất lượng thường xuyên, liên tục từ khi được giao khoán, trong quá trình thực hiện và đến khi hoàn thành công việc nhằm đảm bảo theo đúng các qui định, yêu cầu kỹ thuật.

- Được đánh giá, nghiệm thu dựa trên cơ sở kết quả kiểm tra việc thực hiện theo phương án được duyệt, tiêu chí chất lượng và khối lượng giao khoán.

### **Điều 4. Trách nhiệm của các đơn vị**

#### **a. Trách nhiệm của các đơn vị thực hiện**

- Các đơn vị thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên có trách nhiệm quản lý tuyến đường thủy nội địa; thực hiện quản lý, bảo dưỡng thường xuyên báo hiệu đường thủy nội địa và các công trình kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa đảm bảo theo các qui định, tiêu chí quản lý chất lượng và khối lượng giao khoán.

- Các đơn thực hiện công tác điều tiết khống chế đảm bảo giao thông, chống va trôi có trách nhiệm bố trí phương tiện, nhân lực, trang thiết bị, báo hiệu ... để hướng dẫn phương tiện đi lại, neo đậu theo đúng phương án được duyệt đảm bảo tuyệt đối ATGT đường thủy trong khu vực; tham gia cứu hộ, cứu nạn khi có sự cố xảy ra; bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, các công trình giao thông nằm trong khu vực thực hiện đảm bảo theo các qui định, tiêu chí quản lý chất lượng và khối lượng giao khoán.

- Từ ngày 25 đến ngày 28 của tháng cuối quý các đơn vị phải đăng ký khối lượng thực hiện trong quý tới và gửi về Công ty để có cơ sở giao khoán. Trong quá trình thực hiện nếu khối lượng công việc được Công ty giao khoán không thể thực hiện được các đơn vị có ý kiến đề xuất kịp thời để đổi công việc phù hợp hơn với thực tế và đảm bảo theo tiêu chí chất lượng.

- Trong thời hạn 05 ngày, sau khi Công ty có bản giao khoán, các đơn vị lập giao khoán khối lượng cho các trạm trực thuộc thực hiện đồng thời phân khai khối lượng và gửi về Công ty để báo cáo, để kiểm tra sự phù hợp, để giám sát việc thực hiện và nghiệm thu.

- Lập hồ sơ quản lý chất lượng đảm bảo theo qui định; nhật ký, sổ sách được đóng thành quyển, cập nhật ghi chép thường xuyên theo thời gian thực hiện; sổ sách, hồ sơ hoàn công hết năm phải đóng chung thành bộ và lưu giữ tại đơn vị đảm bảo yêu cầu.

- Giấy mời nghiệm thu các công việc, các giai đoạn sau khi hoàn thành.

#### **b. Trách nhiệm các phòng nghiệp vụ Công Ty**

- Tùy theo lĩnh vực chuyên môn của từng phòng có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Công ty công tác kế hoạch, tài chính; công tác kỹ thuật, giám sát quản lý chất lượng; công tác tổ chức, nhân sự; công tác quản lý, bảo dưỡng phương tiện.

- Chỉ đạo, giám sát, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị theo lĩnh vực chuyên môn được giao.

- Tham gia nghiệm thu cho các đơn vị.

#### **Điều 5. Qui định về thiết bị giám sát**

##### **a. Thiết bị giám sát**

- Thiết bị giám sát hành trình: gắn trên với các phương tiện làm công tác quản lý bảo trì trên các tuyến ĐTNĐ quốc gia.

- Sử dụng camera IP và xem trực tiếp được hình ảnh, video qua mạng Internet: gắn trên các phương tiện thực hiện công tác điều tiết đảm bảo giao thông, thường trực chống va trôi do Cục ĐTNĐ Việt Nam làm Chủ đầu tư.

- Camera, máy chụp ảnh (điện thoại cá nhân) có cài đặt định vị, đo theo thời gian thực tế: sử dụng cho các phương tiện thực hiện công tác quản lý, bảo trì thường xuyên ĐTNĐ tuyến địa phương; công tác điều tiết đảm bảo giao thông ngoài thường xuyên và các công việc khác.

##### **b. Yêu cầu thiết bị giám sát**

- Thiết bị giám sát hành trình được lắp cố định trên phương tiện thủy, vị trí lắp đặt đảm bảo ghi được liên tục, đầy đủ hành trình thực hiện.

- Thiết bị camera IP được lắp cố định trên phương tiện thủy, vị trí lắp đặt thiết bị đảm bảo góc quay của máy được lớn nhất, ghi hình ảnh đầy đủ, liên tục và rõ nét các nội dung công việc thực hiện công tác điều tiết không chế đàm bảo giao thông, chống va trôi.

- Camera, máy chụp ảnh (điện thoại cá nhân) ghi lại đầu đủ clip, hình ảnh 03 thời điểm: trước khi thực hiện, đang thực hiện, kết thúc một công việc.

##### **c. Dữ liệu và lưu giữ hình ảnh**

- Thiết bị giám sát hành trình: Xem trên trang Wes với chất lượng tốt, không ngắt quãng.

- Thiết bị camera IP: Xem truyền trực tiếp hình ảnh từ camera hiện trường qua mạng Internet với chất lượng tốt, sắc nét quá trình thực hiện và kết nối được với hệ thống cổng điện tử của Công ty.

- Các dữ liệu được lưu trữ phải đảm bảo không được tẩy xóa, làm mất hoặc thay đổi trong thời gian lưu trữ (ít nhất 3 tháng); hình ảnh trong quá trình thực hiện các đơn vị gửi về qua zalo nhóm phòng Kỹ thuật và được lưu trữ vào folder hết tháng gửi về gmail phòng Kỹ thuật; các clip, hình ảnh để công khai đưa lên zalo gói thầu các đơn vị phải lưu ý phù hợp với thời gian thực hiện.

*d. Yêu cầu về sửa chữa, gia hạn thời gian sử dụng*

Trong quá trình sử dụng, nếu gặp trục trặc, sự cố kỹ thuật, hết hạn sử dụng đơn vị phải báo cáo về Công ty xin ý kiến chỉ đạo và chủ động sửa chữa khắc phục ngay để đảm bảo thiết bị hoạt động liên tục, ổn định ngay khi được lãnh đạo duyệt.

Sau khi sửa chữa xong, đơn vị cung cấp tài khoản, mật khẩu về phòng Kỹ thuật Công ty để truy cập theo dõi, kiểm tra.

**Điều 6: Qui định về hệ thống sổ sách, báo cáo, biên bản nghiệm thu phục vụ công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên ĐTNĐ**

- Đối với mẫu sổ sách, báo cáo: Nội dung vẫn giữ nguyên theo quyết định số 01/QĐ-ĐTNĐ ngày 01/01/2020 của Công ty về việc ban hành qui định hệ thống sổ sách, báo cáo phục vụ công tác, quản lý, bảo dưỡng thường xuyên ĐTNĐ. Riêng mẫu sổ nhật ký phương tiện (có mẫu số kèm theo)

- Đối với bìa của hệ thống sổ sách (Có mẫu minh họa kèm theo)

- Đối với tiêu đề báo cáo (Có mẫu minh họa kèm theo)

- Đối với biên bản nghiệm thu (Có mẫu minh họa kèm theo)

**Điều 7: Qui định về hệ thống sổ sách, báo cáo, biên bản nghiệm thu phục vụ công tác điều tiết khống chế, DBGT và thường trực chống va trôi**

*a) Đối với công tác điều tiết, khống chế đảm bảo an toàn giao thông*

- Sổ phân ca ĐT khống chế đảm bảo ATGT (Có mẫu số: 01 kèm theo).

- Sổ nhật ký ĐT khống chế đảm bảo ATGT (Có mẫu số: 02 kèm theo).

- Sổ nhật ký phương tiện (Có mẫu số: 03 kèm theo).

- Sổ ghi mực nước (Có mẫu số: 04 kèm theo).

- Sổ theo dõi lưu lượng vận tải (Có mẫu số: 05 kèm theo).

- Sổ theo dõi báo hiệu, vật tư, công văn, tài sản, họp trạm, bão lũ (Theo mẫu trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên ĐTNĐ)

- Mẫu báo cáo mực nước, lưu lượng vận tải (Theo mẫu trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên ĐTNĐ)

- Đối với bìa của hệ thống sổ sách (Có mẫu minh họa kèm theo)

- Biên bản nghiệm thu (Có mẫu kèm theo).

*b) Đối với công tác thường trực chống va trôi*

- Sổ phân ca thường trực chống va trôi (Có mẫu số: 06 kèm theo).

- Sổ nhật ký thường trực chống va trôi (Có mẫu số: 07 kèm theo).

- Sổ nhật ký phương tiện (Có mẫu số: 08 kèm theo).

- Sổ ghi mực nước (Có mẫu số: 09 kèm theo).

- Sổ theo dõi lưu lượng vận tải (Có mẫu số: 10 kèm theo).

- Sổ theo dõi báo hiệu, vật tư, công văn, tài sản, họp trạm, bão lũ (Theo mẫu trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên ĐTNĐ)

- Mẫu báo cáo mực nước, lưu lượng vận tải (Theo mẫu trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên ĐTNĐ)

- Mẫu biên bản xác nhận hỗ trợ, cứu hộ, cứu nạn phương tiện (Có mẫu số 11 kèm theo)

- Đối với bìa của hệ thống sổ sách (Có mẫu minh họa kèm theo)

- Biên bản nghiệm thu (Có mẫu kèm theo).

## **Điều 8: Qui định về báo cáo, đề xuất**

- Đối với công tác báo cáo phục vụ trong công tác thường xuyên:

Thực hiện khẩn trương các loại báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất và gửi về Công ty để tổng hợp báo cáo Chủ đầu tư.

Thời gian báo cáo tình hình luồng vào ngày 24 hàng tháng; các báo cáo khác vào ngày 28 của tháng; báo cáo mực nước, lưu lượng vận tải, hoạt động phuơng tiện vào ngày 01 của tháng sau.

- Đối với báo cáo kết quả thực hiện: Thường xuyên tổng hợp, báo cáo khối lượng, tiến độ thực hiện công việc được giao khi có yêu cầu.

- Đối với đề xuất: Khi đề nghị bắt cứ một việc gì gửi về Công ty yêu cầu các đơn vị phải kèm theo phương án thực hiện, hình ảnh và dự trù kinh phí để các phòng nghiệp vụ kiểm tra, thẩm định lại phương án, khối lượng và giá khi được Giám đốc Công ty phê duyệt.

## **Điều 9: Qui định về nghiệm thu**

### **a) Tài liệu phục vụ nghiệm thu**

- Bản giao khoán, phương án kỹ thuật, chủ trương và các văn bản khác có liên quan.

- Báo cáo hoàn thành của đơn vị thực hiện.

- Hệ thống sổ sách, báo cáo, hồ sơ quản lý chất lượng theo qui định.

- Dữ liệu camera, hình ảnh quá trình thực hiện: Dữ liệu phải được gửi về thường xuyên qua zalo nhóm của phòng Kỹ thuật, hết tháng phải lưu vào 1foder (Trong foder phải có nhiều files, mỗi files lưu 01 trạm) và gửi về gmail phòng Kỹ thuật trước thời gian nghiệm thu ít nhất 2 ngày.

### **b) Thời gian, địa điểm, thành phần, biên bản nghiệm thu**

- Thời gian nghiệm thu: ngay sau khi có yêu cầu nghiệm thu của các đơn vị hoặc lịch nghiệm thu do phòng Kỹ thuật lập được Lãnh đạo Công ty duyệt.

- Địa điểm nghiệm thu: Thông báo trong lịch nghiệm thu, trường hợp thay đổi địa điểm nghiệm thu sẽ thông báo trực tiếp tới các đơn vị.

- Thành phần, mẫu biên bản nghiệm thu: Theo qui chế nghiệm thu nội bộ.

### **c) Cách thức nghiệm thu**

#### **\* Đối với các đơn vị nghiệm thu cho các trạm trực thuộc:**

- Hàng tháng các đơn vị (Ban quản lý các gói thầu TW; Chi nhánh XNXD) tổ chức kiểm tra nghiệm thu nội bộ và đánh giá chất lượng hoàn thành cho các trạm theo khối thực tế hoàn thành trên cơ sở khối lượng giao khoán của đơn vị cho các trạm, theo Tiêu chí chất lượng, theo hồ sơ quản lý chất lượng.

- Hàng quý các đơn vị (Ban quản lý các gói thầu TW; Chi nhánh XNXD) tổ chức nghiệm thu nội bộ cho các trạm vào ngày nghiệm thu của tháng cuối trong quý, đánh giá chất lượng hoàn thành trên cơ sở của các tháng.

- Kết quả nghiệm thu: Đánh giá theo từng trạm, số điểm (phần trăm) đạt được sẽ tính theo giá trị hạng mục công việc của từng trạm mà đơn vị (Ban quản lý các gói thầu TW; Chi nhánh XNXD) giao khoán cho các trạm.

*\* Đối với Công ty nghiệm thu cho các đơn vị:*

- Hàng tháng tổ chức kiểm tra nghiệm thu và đánh giá chất lượng hoàn thành cho các đơn vị (Ban quản lý các gói thầu TW; Chi nhánh XNXD; Trung tâm PTDL sông Mã; các trạm điều tiết ĐBGT) theo khối thực tế hoàn thành trên cơ sở của khối lượng giao khoán của Công ty cho các đơn vị, theo Tiêu chí chất lượng, theo hồ sơ quản lý chất lượng.

- Hàng quý nghiệm thu tổ chức nghiệm thu cho các đơn vị (Ban quản lý các gói thầu TW; Chi nhánh XNXD; Trung tâm PTDL sông Mã; các trạm điều tiết ĐBGT), đánh giá chất lượng hoàn thành trên cơ sở:

+ Khối thực tế hoàn thành so với khối lượng giao khoán của Công ty cho các đơn vị.

+ Chất lượng hoàn thành so với Tiêu chí chất lượng.

+ Tồn tại, đánh giá kiểm tra thực tế trên các tuyến, ngoài hiện trường, tại các đơn vị và trong quá trình kiểm tra nghiệm thu tháng.

+ Qua số lượng, nội dung ghi sổ sách trong hồ sơ quản lý chất lượng.

+ Bằng những ghi nhớ, những tồn tại của đơn vị được Lãnh đạo Công ty, các phòng chuyên môn chỉ ra sau những lần kiểm tra thực tế tại các đơn vị.

+ Qua theo dõi camera, thiết bị giám sát, hành trình; qua clip, hình ảnh của các đơn vị gửi về ngay trong quá trình thực hiện và dữ liệu gửi về Công ty.

- Kết quả nghiệm thu: Đánh giá chung cho đơn vị, số điểm (phần trăm) đạt được của từng hạng mục công việc sẽ được tính theo giá trị của từng hạng mục công việc đó theo bảng giao khoán mà Công ty giao khoán cho đơn vị. Lãnh đạo Công ty quyết định kết quả sau quá trình nghiệm thu theo Tiêu chí chất lượng dựa trên các ý kiến đánh giá của các phòng nghiệp vụ.

CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐTNĐ VÀ XDGT THANH HÓA  
BAN QUẢN LÝ .... (CHI NHÁNH ....)  
TRẠM QUẢN LÝ ĐTNĐ .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ

NHẬT KÝ .....

Gói thầu .....

Công trình (hạng mục):.....

(Áp dụng cho công tác quản lý, BDTX đường thủy nội địa)

THANH HÓA, NĂM 202...

(Áp dụng cho công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên DTND)

NHẬT KÝ PHƯƠNG TIỆN

Tháng ... năm 202...

Thanh Hóa , ngày ..... tháng ..... năm 20....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH BÁO HIỆU TRÊN TUYẾN THÁNG... NĂM 20...**

TT	Loại báo hiệu	Sông, kênh..... km quản lý .....				Sông, kênh..... km quản lý .....				Sông, kênh..... km quản lý .....				Tổng		
		Theo P/A	Tăng, giảm	Số thực tế	Theo P/A	Tăng, giảm	Số thực tế	Theo P/A	Tăng, giảm	Số lượng	Đèn	Số lượng	Đèn	Báo hiệu	Đèn	
A	Trạm quản lý ĐTNĐ ....															
I	Báo hiệu chỉ vị trí và giới hạn của luồng tàu chay															
1	Định hướng															
2	Luồng gần bờ															
3	Phao															
4																
II	Báo hiệu chỉ vị trí nguy hiểm hay chướng ngại vật															
1	Vật chướng ngại															
2	Không thoáng thuyền															
3																
III	Báo hiệu thông báo chỉ dẫn															
1	Được phép neo đậu															
2	Cấm đỗ															
3																
B	Trạm quản lý ĐTNĐ ....															
I																
C																

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

TRƯỞNG (PHÓ BAN, GD)

(Mẫu báo cáo minh họa áp dụng cho công tác QL, bảo dưỡng thường xuyên ĐTNĐ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Thanh Hóa, ngày      tháng      năm 202..*

Gói thầu .....: Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa .....

## I. Đối tượng nghiên cứu

- I. Đô thị: Ngã 5 Km

  - Công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến ĐTNĐ địa .....quí .... năm 202..... gồm:
    - 1 - Tuyến sông .....: Từ ..... đến .....; chiều dài: ..... Km
    - 2 - .....
  - Thuộc phạm vi quản lý của: Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa.

## II. Thành phần tham gia nghiêm thu

## **1- Đại diện Công ty CP Quản lý Đường thủy nội địa và XDGT Thanh Hóa**

- |              |                                |
|--------------|--------------------------------|
| - Ông: ..... | Chức vụ: P. Giám đốc           |
| - Ông: ..... | Chức vụ: TP. Kỹ thuật          |
| - Ông: ..... | Chức vụ: CB. Giám sát          |
| - Ông: ..... | Chức vụ: ... Phòng Kế hoạch TC |

**2- Đại diện Ban Quản lý .... (chi nhánh.....)**

- Ông: ..... Chức vụ: Trưởng (phó) Ban  
- Ông: ..... Chức vụ: Kỹ thuật Ban

### **III. Thời gian, địa điểm và phương tiện phục vụ nghiệm thu**

- Thời gian nghiệm thu: ngày tháng năm 202..
  - Địa điểm nghiệm thu: .....
  - Phương tiện phục vụ nghiệm thu: .....

#### **IV. Căn cứ nghiêm thu**

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 qui định .....
  - Hồ sơ mời thầu, dự thầu gói thầu.....
  - Quyết định số ..... ngày ....../....../20.. của ..... v/v phê duyệt .....
  - Hợp đồng .....số ..... Ngày ....../....../202... giữa .....
  - Quyết định số ..... ngày ....../....../20.. của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa V/v thành lập Ban quản lý.....
  - Quyết định số ..... ngày ....../....../20.. của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa V/v giao nhiệm vụ.....
  - Bản giao khoán ngày ....../....../202... của Công ty CP quản lý ĐTNĐ & XDGT Thanh Hóa V/v Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên .....
  - Các biên bản nghiệm thu công việc.
  - Các loại sổ nghiệp vụ, nhật ký và các văn bản khác liên quan đến công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên ĐTNĐ.

#### V. Đánh giá về chất lượng công việc đã thực hiện:

Sau khi kiểm tra thực tế trên tuyến và nghe báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến ĐTNĐ ..... của đơn vị trong quý ..... năm 202... thuộc gói thầu số ..... Đoàn nghiệm thu thống nhất nội dung như sau:

- Về khối lượng công việc thực hiện: (Có bảng tổng hợp khối lượng kèm theo)
  - Về chất lượng công việc thực hiện:
  - + Về tuyển báo hiệu: .....

- + Về luồng lạch: .....
- + Về công tác nghiệp vụ: .....

## VI. Kết luận nghiệm thu:

Chấp nhận nghiệm thu công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa địa phương quý ..... năm 202..... thuộc gói thầu số .....

Các tồn tại: Không.

Biên bản lập thành 02 bản có tính pháp lý như nhau./.

### ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐTNĐ & XDGT THANH HÓA

P. KỸ THUẬT

P. KÊ HOẠCH TC

P. GIÁM ĐỐC

### ĐẠI DIỆN

BAN Q.LÝ .....(CHI NHÁNH ...)

KỸ THUẬT

TRƯỞNG (PHÓ) BAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 202..

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU CÔNG VIỆC  
THÁNG ..... NĂM 20..**

Gói thầu .....: Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa .....

**I. Đối tượng nghiệm thu**

- Công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến ĐTNĐ địa .....quí .... năm 202..... gồm:

1 - Tuyến sông .....: Từ ..... đến .....; chiều dài: ..... Km

2 - .....

- Thuộc phạm vi quản lý của: Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa.

**II. Thành phần tham gia nghiệm thu**

**1- Đại diện Công ty CP Quản lý Đường thủy nội địa và XDGT Thanh Hóa**

- Ông: ..... Chức vụ: P. Giám đốc

- Ông: ..... Chức vụ: TP. Kỹ thuật

- Ông: ..... Chức vụ: CB. Giám sát

**2- Đại diện Ban Quản lý .... (chi nhánh.....)**

- Ông: ..... Chức vụ: Trưởng (phó) Ban

- Ông: ..... Chức vụ: Kỹ thuật Ban

**III. Thời gian, địa điểm và phương tiện phục vụ nghiệm thu**

- Thời gian nghiệm thu: ngày tháng năm 202.....

- Địa điểm nghiệm thu: .....

- Phương tiện phục vụ nghiệm thu: .....

**IV. Căn cứ nghiệm thu**

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 qui định .....

- Hồ sơ mời thầu, dự thầu gói thầu.....

- Quyết định số ..... ngày ...../...../20.. của ..... v/v phê duyệt .....

- Hợp đồng thi công xây dựng công trình số .....

- Quyết định số ..... ngày ...../...../20.. của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và

XDGT Thanh Hóa V/v thành lập Ban quản lý.....

- Quyết định số ..... ngày ...../...../20.. của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa V/v giao nhiệm vụ.....

- Bản giao khoán ngày ...../...../2020 của Công ty CP quản lý ĐTNĐ & XDGT Thanh Hóa V/v Quản lý, bảo dưỡng thường xuyên .....

- Các Biên bản kiểm tra tuyến định kỳ tháng ...../202....

- Các loại sổ nghiệp vụ, nhật ký và các văn bản khác liên quan đến công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên ĐTNĐ.

**V. Đánh giá về chất lượng công việc đã thực hiện**

Sau khi kiểm tra thực tế trên tuyến và nghe báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến ĐTNĐ ..... của đơn vị trong quý ..... năm 202... thuộc gói thầu số ..... Đoàn nghiệm thu thống nhất nội dung như sau:

- Về khối lượng công việc thực hiện: (Có bảng tổng hợp khối lượng kèm theo)

- Về chất lượng công việc thực hiện:

+ Về tuyến báo hiệu: .....

+ Về luồng lạch:

+ Về công tác nghiệp vụ: .....

## VI. Kết luận nghiệm thu

Chấp nhận nghiệm thu công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các tuyến đường thủy nội địa ..... tháng ..... năm 202... thuộc gói thầu số .....

Các tồn tại: Không .

Biên bản lập thành 02 bản có tính pháp lý như nhau./.

**ĐẠI DIỆN**

CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐTNĐ & XDGT THANH HÓA

P. KỸ THUẬT

P. GIÁM ĐỐC

**ĐẠI DIỆN**

BAN Q. LÝ .....(CHI NHÁNH ...)

KỸ THUẬT

TRƯỞNG (PHÓ) BAN

**SƠ PHÂN CA ĐIỀU TIẾT KHÔNG CHÉ ĐẨM BẢO AN TOÀN GIAO THÔNG**

Gói thầu (công trình, hạng mục, khu vực) .....

TT	Ngày, tháng, năm	Ca 1: Từ 06 h đến 14 h		Ca 2: Từ 14 h đến 22 h		Ca 3: Từ 22 h đến 6 h ngày hôm sau	
		Họ và tên	Chức danh	Họ và tên	Chức danh	Họ và tên	Chức danh
1							
2							
3							
4							
5							
6							
7							
8							

**NGƯỜI PHÂN CA**

**NHẬT KÝ ĐIỀU TIẾT KHÔNG CHẾ ĐÁM BẢO AN TOÀN GIAO THÔNG**  
**Gói thầu (công trình, hạng mục, khu vực) .....**

1. Ngày tháng năm 2021

## 2. Họ và tên, chức danh :

TT	Họ và tên	Chức danh
1.		
2		
3		
4		
5		
6		
.....		
.....		

### 3. Ca truc:

Ca ..... : Trực từ ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm 202... đến ..... giờ  
ngày ..... tháng ... năm 202.....

#### **4. Nội dung ca khúc:**

- Tình hình thời tiết: .....

- Mức nước tại khu vực thực hiện điều tiết không chế ĐBGT cầu ... :

- Số lượt, số đăng ký của các phương tiện, thiết bị đã được hỗ trợ, cứu hộ, cứu nạn trong ca (có xác nhận của chủ phương tiện; nếu có).

- Số lượt phương tiện thông qua khu vực: .....

- Loại hàng chủ yếu: .....

- Diễn biến trong ca trực:

5. Thời gian giao ca: giờ, ngày tháng năm 202

## 6. Ký nhận:

NGƯỜI GIAO CA

NGƯỜI NHÂN CA

Mẫu số: 03

NHẬT KÝ PHƯƠNG TIỆN  
Tháng ... năm 202...

## SỔ GHI MỤC NƯỚC

TT	Ngày - giờ	Số hiệu cọc	Cao độ cọc	Số đọc trên thước (h)	Mực nước (H)	Chữ ký người quan trắc
1	Ngày / /202...					
	1 h					
	2 h					
	3 h					
	4 h					
	5 h					
	6 h					
	7 h					
	8 h					
	9 h					
	10 h					
	11 h					
	12 h					
	13 h					
	14 h					
	15 h					
	16 h					
	17 h					
	18 h					
	19 h					
	20 h					
	21 h					
	22 h					
	23 h					
	24 h					
2	Ngày / /202...					
	1 h					
	2 h					
	3 h					
	4 h					
	5 h					
	6 h					
	7 h					
	8 h					
	9 h					
	10 h					
	11 h					
	12 h					
	13 h					
	14 h					
	15 h					
	16 h					
	17 h					
	18 h					
	19 h					
	20 h					
	21 h					
	22 h					
	23 h					

SỔ THEO DÕI LƯU LUỢNG VẬN TẢI

Phương tiện chờ hàng hóa

Mẫu số: 05

## SƠ PHÂN CA THƯỜNG TRỰC CHỐNG VA TRÔI

Khu vực: .....

TT	Ngày, tháng, năm	Ca 1: Từ 06 h đến 14 h		Ca 2: Từ 14 h đến 22 h		Ca 3: Từ 22 h đến 6 h ngày hôm sau	
		Họ và tên	Chức danh	Họ và tên	Chức danh	Họ và tên	Chức danh
1							
2							
3							
4							
5							
6							
.....							

NGƯỜI PHÂN CA

**NHẬT KÝ THƯỜNG TRỰC CHỐNG VA TRÔI**  
**KHU VỰC: .....**

1. Ngày ..... tháng ..... năm 202...

2. Họ và tên, chức danh:

TT	Họ và tên	Chức danh
1.		
2		
3		
4		
5		
6		
.....		
.....		

**3. Ca trực:**

Ca ..... : Trực từ ... giờ .... ngày .... tháng .... năm 202... đến ..... giờ .... ngày .... tháng .... năm 202....

**4. Nội dung ca trực:**

- Tình hình thời tiết: .....
- Mực nước tại khu vực thực hiện thường trực chống va trôi cầu .....: .....
- Số lượt, số đăng ký của các phương tiện, thiết bị đã được hỗ trợ, cứu hộ, cứu nạn trong ca (có xác nhận của chủ phương tiện; nếu có).  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....
- Số lượt phương tiện thông qua khu vực: .....
- Loại hàng chủ yếu: .....
- Diễn biến trong ca trực:  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

**5. Thời gian giao ca:** giờ, ngày tháng năm 202.....

**6. Ký nhận:**

**NGƯỜI GIAO CA**

**NGƯỜI NHẬN CA**

NHẬT KÝ PHƯƠNG TIỆN  
Tên phuong tiện...; số đăng ký  
Tháng ... năm 202...

## SỔ GHI MỤC NƯỚC

TT	Ngày - giờ	Số hiệu cọc	Cao độ cọc	Số đọc trên thước (h)	Mực nước (H)	Chữ ký người quan trắc
1	Ngày / /202...					
	1 h					
	2 h					
	3 h					
	4 h					
	5 h					
	6 h					
	7 h					
	8 h					
	9 h					
	10 h					
	11 h					
	12 h					
	13 h					
	14 h					
	15 h					
	16 h					
	17 h					
	18 h					
	19 h					
	20 h					
	21 h					
	22 h					
	23 h					
	24 h					
2	Ngày / /202...					
	1 h					
	2 h					
	3 h					
	4 h					
	5 h					
	6 h					
	7 h					
	8 h					
	9 h					
	10 h					
	11 h					
	12 h					
	13 h					
	14 h					
	15 h					
	16 h					
	17 h					
	18 h					
	19 h					
	20 h					
	21 h					
	22 h					
	23 h					

SỐ THEO DÕI LUU LUONG VÂN TÀI

Phương tiện chở hàng hóa

Mẫu số: 10

Phương tiện chở khách

CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐTNĐ VÀ XDGT THANH HÓA  
BAN QUẢN LÝ .... (CHI NHÁNH, TRẠM .....)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ

NHẬT KÝ PHƯƠNG TIỆN

TÀU TH....

Gói thầu .....  
.....

Công trình (hạng mục):.....  
.....

(Mẫu bìa minh họa áp dụng cho công tác điều tiết DBGT, chống va trôi đường thủy nội địa)

THANH HÓA, NĂM 202...

(Áp dụng cho công tác điều tiết ĐBGT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 202...

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU CÔNG VIỆC**  
**THÁNG .... NĂM ....**

Gói thầu: Điều tiết đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa.....

1. Đối tượng nghiệm thu: Khối lượng công việc thực hiện công tác điều tiết ..... tháng .... năm 202...

2. Thành phần tham gia nghiệm thu:

b, Đại diện Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa

- Ông: ..... Chức vụ: .....
- Ông: ..... Chức vụ: .....

b, Đại diện Đại diện Ban (Chi nhánh XNXD, Trạm điều tiết).....

- Ông: ..... Chức vụ: .....
- Ông: ..... Chức vụ: .....

3. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: ngày tháng năm 202...
- Địa điểm: Tại vị trí điều tiết đảm bảo ATGT .....

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Căn cứ Luật Giao thông ĐTNĐ ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông ĐTNĐ ngày 17 tháng 6 năm 2014;

- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ qui định một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Căn cứ Thông tư số.../20...../TT-BGTVT ngày .../.../20... của Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác điều tiết ..... trên ĐTNĐ;

- Căn cứ Thông tư số 08/2020/TT-BGTVT ngày 17/4/2020 của Bộ Giao thông vận tải ban hành qui chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam;

- Căn cứ Hợp đồng số ..... ngày ..... giữa ..... và Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa V/v thực hiện gói thầu: Điều tiết đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa.....

- Căn cứ Hồ sơ phương án điều tiết không chế đàm bảo giao thông đường thủy nội địa .....

- Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc thành lập trạm điều tiết .....

- Căn cứ Quyết định ..... ngày ..... của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc giao nhiệm vụ .....

- Căn cứ công tác triển khai phương tiện, thiết bị, nhân sự tại hiện trường;
- Căn cứ các loại sổ nghiệp vụ, nhật ký và các văn bản khác có liên quan.

Kiểm tra thực tế hiện trường ..... Đoàn nghiệm thu thống nhất như sau:

#### **5. Đánh giá về chất lượng công việc đã thực hiện:**

##### **a, Khối lượng công việc nghiệm thu:**

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng thực hiện	Ghi chú

##### **b, Nhận xét, đánh giá:**

- Hệ thống báo hiệu phục vụ công tác điều tiết: .....
- Nhân lực tham gia điều tiết, không chế đảm bảo ATGT: .....
- Hệ thống sổ sách: .....
- Phương tiện: .....
- Trang thiết bị phục vụ: .....
- Mức độ đảm bảo ATGT : .....

##### **c, Ý kiến khác: Không**

#### **6. Kết luận:**

Chấp nhận nghiệm thu công việc .....

Các tồn tại: Không

Biên bản được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN

ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐTNĐ VÀ XDGT THANH HÓA BAN (CHI NHÁNH, TRẠM ĐIỀU TIẾT) .....

(Áp dụng cho công tác điều tiết ĐBGT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 202...

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU GIAI ĐOẠN (NỘI BỘ)**  
QUÝ .... NĂM ....

Gói thầu: Điều tiết đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa.....

1. Đối tượng nghiệm thu: Công tác điều tiết đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa..... quý.... năm 202...

2. Thành phần tham gia nghiệm thu:

b, Đại diện Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa

- Ông: ..... Chức vụ: .....
- Ông: ..... Chức vụ: .....
- Ông: ..... Chức vụ: .....

b, Đại diện Ban (Chi nhánh XNXD, Trạm điều tiết) .....

- Ông: ..... Chức vụ: .....
- Ông: ..... Chức vụ: .....

3. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: ngày tháng năm 202...
- Địa điểm: Tại vị trí điều tiết đảm bảo ATGT .....

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Căn cứ Luật Giao thông ĐTNĐ ngày 15 tháng 6 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông ĐTNĐ ngày 17 tháng 6 năm 2014;

- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ qui định một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Căn cứ Thông tư số .../202.../TT-BGTVT ngày .../.../... của Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác điều tiết.... trên ĐTNĐ;

- Căn cứ Thông tư số 08/2020/TT-BGTVT ngày 17/4/2020 của Bộ Giao thông vận tải ban hành qui chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam;

- Căn cứ Hợp đồng số ..... ngày ..... giữa ..... và Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa V/v thực hiện gói thầu: Điều tiết đảm bảo an toàn giao thông đường thủy nội địa.....

- Căn cứ Hồ sơ phương án điều tiết không chế đàm bảo giao thông đường thủy nội địa .....

- Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc thành lập trạm điều tiết . .....

- Căn cứ Quyết định ..... ngày ..... của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc giao nhiệm vụ .....

- Căn cứ công tác triển khai phương tiện, thiết bị, nhân sự tại hiện trường;
- Căn cứ các loại sổ nghiệp vụ, nhật ký và các văn bản khác có liên quan..
- Căn cứ vào các biên bản nghiệm thu công việc .....
- Căn cứ báo cáo của đơn vị về thực hiện.....

Kiểm tra thực tế hiện trường ..... Đoàn nghiệm thu thống nhất như sau:

#### 5. Đánh giá về chất lượng công việc đã thực hiện:

##### a, Khối lượng công việc nghiệm thu:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng giao khoán	Khối lượng thực hiện				Ghi chú
				Tháng ....	Tháng ....	Tháng ....	Tổng cộng	
1	.....							
2								
3								

##### b, Nhận xét, đánh giá:

- Hệ thống báo hiệu phục vụ công tác điều tiết: .....
- Nhân lực tham gia điều tiết, không chế đảm bảo ATGT: .....
- Hệ thống sổ sách: .....
- Phương tiện: .....
- Trang thiết bị phục vụ: .....
- Mức độ đảm bảo ATGT : .....

##### c, Ý kiến khác: Không

#### 6. Kết luận:

Chấp nhận nghiệm thu giai đoạn .....

Các tồn tại: Không

Biên bản được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐTNĐ VÀ XDGT THANH HÓA BAN (CHI NHÁNH, TRẠM ĐIỀU TIẾT) .....

ĐẠI DIỆN

(Áp dụng cho công tác thường trực chống va trôi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 202...

BIÊN BẢN NGHIỆM THU CÔNG VIỆC THÁNG ... NĂM 202.....  
THƯỜNG TRỰC CHỐNG VA TRÔI MÙA LŨ, BÃO NĂM 202.....  
TẠI KHU VỰC ..... SÔNG ....

Gói thầu TTVT-MT01: Thường trực chống va trôi mùa lũ, bão tại khu vực.....

1. Đối tượng nghiệm thu: Thực hiện công tác thường trực chống va trôi mùa lũ, bão tại khu vực cụm cầu ....., tháng ..... năm 202.....

2. Thành phần tham gia nghiệm thu:

a) Đại diện Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa

- Ông: ..... Chức vụ: .....
- Ông: ..... Chức vụ: .....
- Bà: ..... Chức vụ: .....

b) Đại diện Ban ... (Chi nhánh...., Trạm TT chống va trôi .....)

- Ông: ..... Chức vụ: .....
- Ông: ..... Chức vụ: .....

3. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: ngày tháng năm 202...
- Địa điểm: Tại vị trí thường trực CVT .....

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Căn cứ Luật Giao thông ĐTNĐ ngày 15/6/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông ĐTNĐ ngày 17/6/2014;

- Căn cứ Thông tư số 42/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác điều tiết khống chế đảm bảo giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông ĐTNĐ;

- Căn cứ Thông tư 08/2020/TT-BGTVT ngày 17/4/2020 của Bộ Giao thông vận tải ban hành qui chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu ĐTNĐ Việt Nam.

- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ qui định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-BGTVT ngày / /202.. của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt phương án thường trực chống va trôi mùa lũ, bão .....

- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-CĐTNĐ ngày / /202.. của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam về việc phê duyệt phương án, dự toán công tác thường trực chống va trôi ...

- Căn cứ Quyết định số ...../QĐ-CĐTNĐ ngày / /202.. của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu .....

- Căn cứ Hợp đồng số ..... ngày ..... giữa Cục Đường thủy nội địa Việt Nam và Công ty CP Quản lý Đường thủy nội địa và Xây dựng giao thông Thanh Hóa về việc thực hiện gói thầu .....

Căn cứ Hồ sơ mời thầu, dự thầu

- Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc thành lập .....
  - Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc triển khai thực hiện thi công gói thầu .....
  - Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc thành lập trạm .....
  - Căn cứ Bản giao khoán ngày ..... của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc .....
  - Căn cứ báo cáo của đơn vị về thực hiện công tác thường trực chống va trôi mùa lũ, bão tại khu vực cụm cầu ..... trong tháng ..... năm 202.....;
  - Căn cứ các loại sổ nghiệp vụ, nhật ký và các văn bản khác có liên quan.
- Kiểm tra thực tế hiện trường thường trực chống va trôi khu vực cụm cầu Hàm Rồng, sông Mã. Đoàn nghiệm thu thống nhất như sau:
- 5. Đánh giá về chất lượng công việc đã thực hiện:**
- a) **Khối lượng công việc nghiệm thu:** Từ ngày 01/...../202... đến hết ngày ...../...../202..... (..... ngày). Cụ thể:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng thực hiện	Ghi chú
1	.....			
2				
3				
4				

b) **Nhận xét, đánh giá:**

- Hệ thống báo hiệu: .....
- Nhân lực thường trực: .....
- Phương tiện: .....
- Trang thiết bị phục vụ: .....
- Hệ thống sổ sách, báo cáo: .....
- Đơn vị đã hoàn thành tốt công tác thường trực chống va trôi trong mùa lũ, bão tại khu vực cụm cầu ..... trong thời gian thực hiện. Đảm bảo an toàn cho cầu và an toàn giao thông đường thủy nội địa tại khu vực cầu.

c) **Ý kiến khác:** Không

**6. Kết luận:**

Chấp nhận nghiệm thu công việc tháng ..... năm 202... công tác thường trực chống va trôi mùa lũ, bão tại khu vực .....

Các tồn tại: Không

Biên bản được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

**ĐẠI DIỆN**  
CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐTNĐ VÀ XDGT THANH HÓA

**ĐẠI DIỆN**  
BAN (CHI NHÁNH, TRẠM ĐIỀU TIẾT) .....

(Áp dụng cho công tác thường trực chống va trôi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 202...

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU HOÀN THÀNH (NỘI BỘ)**  
THƯỜNG TRỰC CHỐNG VA TRÔI MÙA LŨ, BÃO NĂM 2021 TẠI KHU VỰC .....  
Gói thầu TTVT-MT01: Thường trực chống va trôi mùa lũ, bão tại khu vực.....

1. Đối tượng nghiệm thu: Hoàn thành công tác thường trực chống va trôi .....

2. Thành phần tham gia nghiệm thu:

a) Đại diện Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa

- Ông: ..... Chức vụ: .....  
- Ông: ..... Chức vụ: .....  
- Ông: ..... Chức vụ: .....

b) Đại diện Ban... (Chi nhánh, Trạm TT chống va trôi ....)

- Ông: ..... Chức vụ: .....  
- Ông: ..... Chức vụ: .....

3. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian: ngày tháng năm 202..  
- Địa điểm: .....

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Căn cứ Luật Giao thông ĐTNĐ ngày 15/6/2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông ĐTNĐ ngày 17/6/2014;

- Căn cứ Thông tư số 42/2021TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác điều tiết không chế đảm bảo giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông ĐTNĐ.

- Căn cứ Thông tư 08/2020/TT-BGTVT ngày 17/4/2020 của Bộ Giao thông vận tải ban hành qui chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu ĐTNĐ Việt Nam.

- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ qui định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt phương án thường trực chống va trôi mùa lũ, bão .....

- Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam về việc phê duyệt phương án, dự toán công tác thường trực chống va trôi mùa lũ, bão .....

- Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu .....

- Căn cứ Hợp đồng số ..... ngày ..... giữa Cục Đường thủy nội địa Việt Nam và Công ty CP Quản lý Đường thủy nội địa và Xây dựng giao thông Thanh Hóa về việc thực hiện gói thầu .....

- Căn cứ Hồ sơ mời thầu, dự thầu gói thầu .....

- Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc thành lập Ban quản lý .....



- Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc triển khai thực hiện.....

- Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... của Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc thành lập trạm .....,

- Căn cứ Bản giao khoán ngày ..../..../202... của Ban quản lý công trình - Công ty CP Quản lý ĐTNĐ và XDGT Thanh Hóa về việc thực hiện .....,;

- Căn cứ vào các biên bản nghiệm thu công việc tháng .....,;

- Căn cứ vào báo cáo hoàn thành của đơn vị về thực hiện công tác thường trực chống va trôi mùa lũ, bão năm 202.... tại khu vực .....

- Căn cứ vào các loại sổ nghiệp vụ, nhật ký và các văn bản khác có liên quan.

### 5. Đánh giá về chất lượng công việc đã thực hiện:

a) Khối lượng công việc nghiệm thu: Từ ngày ..... đến hết ngày .....  
(...ngày). Cụ thể:

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng giao khoán	Khối lượng thực hiện						Ghi chú
				Tháng ....	Tháng .....	Tháng .....	Tháng .....	Tháng .....	Tháng .....	
1	.....									
2										
3										

#### b) Nhận xét, đánh giá:

- Hệ thống báo hiệu: .....

- Nhân lực thường trực: .....

- Phương tiện: .....

- Trang thiết bị phục vụ: .....

- Hệ thống sổ sách, báo cáo: .....

- Đơn vị đã hoàn thành tốt công tác thường trực chống va trôi trong mùa lũ, bão tại khu vực cụm cầu ..... trong thời gian thực hiện. Đảm bảo an toàn cho cầu và an toàn giao thông đường thủy nội địa tại khu vực cầu .

c) Ý kiến khác: Không

#### 5. Kết luận:

Chấp nhận nghiệm thu hoàn thành thường trực chống va trôi mùa lũ, bão năm ..... tại khu vực ..... thuộc gói thầu .....

Các tồn tại: Không

Biên bản được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản./.

ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐTNĐ VÀ XDGT THANH HÓA

ĐẠI DIỆN

BAN (CHI NHÁNH, TRẠM TT CVT) .....